

Số: **279** /TCT-CS
V/v Chính sách thuế
GTGT.

Hà Nội, ngày **22** tháng **1** năm 2014.

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 42055/CT-HTr ngày 21/10/2013 của Cục Thuế thành phố Hà Nội báo cáo vướng mắc trong việc thực hiện công văn số 17164/BTC-TCT về thuế GTGT đối với khoản lãi vay của các tổ chức, cá nhân không phải tổ chức tín dụng. Về vấn đề này, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Khoản 1.7 Điều 1 Luật thuế GTGT số 07/2003/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2003 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì: “Dịch vụ tín dụng, quỹ đầu tư, hoạt động kinh doanh chứng khoán” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT;

Theo quy định tại Khoản 8 Điều 5 Luật thuế GTGT năm 2008 thì: “Dịch vụ cấp tín dụng; kinh doanh chứng khoán; chuyển nhượng vốn; dịch vụ tài chính phái sinh, bao gồm hoán đổi lãi suất, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, quyền chọn mua, bán ngoại tệ và các dịch vụ tài chính phái sinh khác theo quy định của pháp luật” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 65/2013/TT-BTC ngày 17/5/2013 của Bộ Tài chính về thuế GTGT thì:

“a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức:

- Cho vay;
 - Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác;
 - Bảo lãnh ngân hàng;
 - Cho thuê tài chính;
 - Phát hành thẻ tín dụng;
 - Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế;
 - Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của pháp luật.
- Tài sản sử dụng để đảm bảo tiền vay của người nộp thuế GTGT hoặc đã

được chuyển quyền sở hữu sang bên cho vay khi bán phải chịu thuế GTGT, trừ trường hợp là hàng hoá không chịu thuế giá trị gia tăng quy định tại Điều 4 Thông tư này” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 65/2013/TT-BTC nêu trên thì:

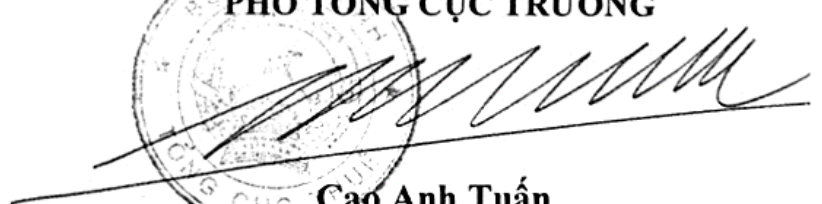
“3. Trường hợp từ ngày 01/3/2012 cơ sở kinh doanh không phải là tổ chức tín dụng đã lập hóa đơn, tính thuế GTGT đối với khoản lãi cho tổ chức, cá nhân khác vay vốn thì các bên lập hóa đơn điều chỉnh và thực hiện điều chỉnh lại khoản lãi tiền vay về đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp các bên không thực hiện điều chỉnh hóa đơn đã lập, nếu tổ chức vay vốn sử dụng vốn vay phục vụ hoạt động kinh doanh chịu thuế GTGT thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định căn cứ hóa đơn GTGT của bên cho vay”.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp tổ chức, cá nhân không phải là tổ chức tín dụng, nhà thầu nước ngoài có phát sinh khoản thu từ lãi tiền cho vay trước ngày 01/01/2009 tại Việt Nam thì Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến của Cục Thuế thành phố Hà Nội: khoản lãi tiền vay của các đơn vị này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Trước ngày 01/3/2012, nếu Tập đoàn Công nghiệp Than – khoáng sản Việt Nam có phát sinh khoản thu từ lãi cho vay từ các đơn vị thuộc Vinacomin, Tập đoàn đã lập hoá đơn và đã kê khai, tính thuế GTGT với mức thuế suất thuế GTGT 10% đối với khoản thu này và các bên cam kết không thực hiện điều chỉnh thì thống nhất với ý kiến của Cục Thuế thành phố Hà Nội: nếu các đơn vị đi vay vốn sử dụng vốn vay để phục vụ hoạt động kinh doanh chịu thuế GTGT thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định./.

Nơi nhận: *N*

- Như trên;
- Vụ PC, CST - BTC;
- Vụ PC, CS - TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(4).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

09471106